

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Trước

2. Ông Phan Song Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số: 102/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2021/HSST-QĐ ngày 12 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 163/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sun K**, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: ấp A, xã K, huyện P, tỉnh Prey Veng, Vương quốc Campuchia; Quốc tịch: Campuchia; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: chưa xác định được; Họ tên cha: Sun S, 62 tuổi; Họ tên mẹ: Sun N, 56 tuổi; Họ tên vợ: Trần Thị T, 28 tuổi; Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ: 30/01/2021; Tạm giam: 05/02/2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Văn Thị Mỹ T1, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Địa chỉ: số XXX, tỉnh lộ XX, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Chann T2, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Địa chỉ: thị trấn N, huyện P, tỉnh Preyveng, Campuchia.

Người làm chứng: Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm X, phường A, thành phố H, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sun K có quốc tịch Campuchia, cư trú tại ấp A, xã K, huyện P, tỉnh Prey Veng, Vương quốc Campuchia, làm thuê gần khu vực Trạm kiểm soát Ba Nguyên thuộc ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Trước khi có dịch bệnh Covid-19, Sun K thường xuyên qua lại biên giới Việt Nam - Campuchia nên thông thạo đường đi, đồng thời bị cáo có vợ là người Việt Nam nên có thể giao tiếp bằng ngôn ngữ Việt Nam (nghe, hiểu và nói thông thạo tiếng Việt Nam).

Sun K quen biết một người tên B là chủ nhà máy xay lúa ở khu vực nhà thờ A, huyện P, tỉnh Preyveng, Vương quốc Campuchia. Vào khoảng 15 giờ, ngày 29/01/2021, B ghé nhà Sun K và kêu đưa người nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam, sẽ trả tiền công 200.000 đồng/01 người, Sun K đồng ý. B cho Sun K số điện thoại của Nguyễn Văn L (là người làm nghề chạy xe ôm đưa đón khách ở huyện H) để liên lạc thuê chở người nhập cảnh trái phép về thành phố H. Qua kết quả điều tra, xác định được Sun K đã 02 lần tổ chức cho 03 người nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào lãnh thổ Việt Nam, như sau:

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 29/01/2021, B chở Văn Thị Mỹ T1, sinh năm 1981 và con trai Thạch Thái H, sinh năm 2017 cùng hộ khẩu thường trú XX Tỉnh lộ XX, Phường B, quận B, TP. Hồ Chí Minh (chỗ ở hiện nay: xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đến nhà Sun K, sau đó tất cả cùng nhau đi đến khu vực kênh Ba Nguyên (biên giới Việt Nam - Campuchia). Đến đây, Sun K cõng H lội qua kênh sang Việt Nam trước rồi quay lại dẫn T1 lội qua kênh. Cùng lúc này, Sun K liên lạc kêu L đến chở T và con trai đưa về Tp. H, trên đường đi thì bị Công an xã T phát hiện Lắm chở người có dấu hiệu nghi vấn nên mời về làm việc. Tại cơ quan Công an, L khai nhận bản thân hành nghề chạy xe ôm nên khi được kêu đến khu vực kênh Ba Nguyên rước và chở khách về Tp. H thì đồng ý mà không biết họ nhập cảnh trái phép về Việt Nam. Vì vậy, Công an xã cho L về cách ly tại nhà, đồng thời đưa 02 mẹ con T vào cách ly tập trung phòng chống dịch Covid-19 theo quy định.

Lần 2: Đến khoảng 03 giờ 50 phút, ngày 30/01/2021, B tiếp tục chở một người Campuchia tên Chann T2 đến nhà Sun K và yêu cầu đưa người này nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Như lần trước, Sun K và B đưa người này đến kênh Ba Nguyên, Sun K điện thoại kêu L đến chở người về Tp. H. Lần này, L nghi ngờ là người nhập cảnh trái phép nên trình báo cho Công an xã T bố trí lực lượng phục bắt. Khi Sun K dẫn Charm T lội qua kênh vào lãnh thổ Việt Nam thì bị bắt quả tang.

Số tiền công 600.000 đồng tổ chức cho 03 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, B hứa sáng hôm sau sẽ trả số tiền này, nhưng Sun K chưa nhận tiền vì đã bị bắt.

Cơ quan ANĐT đã tạm giữ của Sun K 01 điện thoại di động, nhãn hiệu JVJ-X1, màu đen, đã qua sử dụng số IMEL 1: 355653052952212, số IMEL 2: 355653052952200. Qua điều tra xác định đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKS-P1 ngày 11/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân

tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Sun K về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sun K phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 348; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sun K từ 05 năm đến 06 năm tù.

Do bị cáo Sun K sinh sống ở vùng biên giới, làm thuê, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Tòa tuyên như phần quyết định của cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị cáo Sun K là người có quốc tịch Campuchia nhưng nghe, hiểu và nói thông thạo tiếng Việt Nam nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không yêu cầu người phiên dịch.

Do bị cáo là người có quốc tịch Campuchia nên Cơ quan An ninh điều tra đã thực hiện yêu cầu tương trợ tư pháp tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch tiền án, tiền sự và quá trình hoạt động của bị cáo Sun K, nhưng đến nay chưa có kết quả phản hồi. Để đảm bảo thời hạn điều tra vụ án, áp dụng Công văn số: 1010/TANDTC-PC ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân tối cao và Công văn số 3472/VPCQCSĐT-P6 ngày 14/9/2020 của Bộ Công an hướng dẫn về xác minh lý lịch bị can là người nước ngoài, Cơ quan An ninh điều tra đã căn cứ vào Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của bị can Sun K để xác định nhân thân, lai lịch của bị can. Đồng thời ra bản kết luận điều tra chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đề nghị truy tố, khi nào có kết quả tương trợ tư pháp sẽ bổ sung vào hồ sơ.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chann T2 là người Campuchia, do muốn đến Bệnh viện Đại học Y được Tp. Hồ Chí Minh khám bệnh nên Chann T2 đã

thuê một người Campuchia tổ chức cho mình nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Khi đi đến kênh Ba Nguyên thì được Sun K đưa qua kênh nhập cảnh vào Việt Nam và bị phát hiện bắt giữ. Đồn Biên phòng Cầu Muống thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Tháp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chann T2 và trục xuất về Campuchia. Do tình hình dịch bệnh Covid 19 và địa chỉ của người này không rõ ràng nên việc triệu tập không có kết quả. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Văn Thị Mỹ T1 và người làm chứng Nguyễn Văn L đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã rõ ràng và sự vắng mặt của những người làm chứng này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Sun K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo khẳng định hành vi được mô tả trong bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-P1 ngày 11/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Chỉ vì mục đích vụ lợi nên vào đêm 29/01/2021 và rạng sáng 30/01/2021 bị cáo Sun K đã 02 lần tổ chức đưa 03 người nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam, tại khu vực biên giới thuộc xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, theo thỏa thuận Sun K được trả tiền công 200.000 đồng/01 người, nhưng Sun K chưa nhận được tiền thì bị bắt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Sun K đã phạm vào tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 348 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào vì vụ lợi mà tổ chức hoặc môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a).....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

3.....

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Bị cáo Sun K là người đã trưởng thành, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi đưa người nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, dẫn đến nguy cơ làm lây lan dịch bệnh không chỉ riêng Đồng Tháp mà trên cả nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an vùng biên giới Việt Nam - Campuchia. Chỉ vì muốn có tiền mà không phải lao động nặng nhọc, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Chứng tỏ hành vi của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý xuất, nhập cảnh của Nhà nước nhằm bảo vệ an ninh đất nước, đặc

biệt tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, đe dọa tính mạng và sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt của đời sống xã hội. Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, giữ gìn kỷ cương pháp luật Nhà Nước đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Về nhân thân, bị cáo xuất thân thuộc thành phần dân lao động, sinh sống ở vùng biên giới có hoàn cảnh khó khăn nên việc nhận thức pháp luật Việt Nam có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Sun K sinh sống ở vùng biên giới, làm thuê, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra có thu giữ của bị cáo Sun K 01 điện thoại di động, nhãn hiệu JVJ-X1, màu đen, đã qua sử dụng số IMEL 1: 355653052952212, số IMEL 2: 355653052952200. Qua điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Sun K khai có sử dụng điện thoại liên lạc chở người từ Campuchia nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Xét thấy, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm của những người có liên quan đến vụ án:

- Đối với người tên B (không biết rõ tên, địa chỉ) do đối tượng sinh sống tại Campuchia, chưa xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan An ninh điều tra chưa làm việc được.

- Đối với Nguyễn Văn L: Vào ngày 29/01/2021, Sun K liên lạc kêu đến khu vực kênh Ba Nguyên chở người nên L đón khách (là Văn Thị Mỹ T cùng con T là Thạch Thái H) chở về Tp. H thì bị mời về làm việc. L không biết 02 người này nhập cảnh trái phép và chưa nhận tiền công chở người. Đến khoảng 03 giờ ngày 30/01/2021, Sun K tiếp tục gọi điện kêu chở khách tại chỗ cũ, L nghi ngờ Sun K là đối tượng tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép nên trình báo với Công an xã T và hỗ trợ Công an xã bắt quả tang đối tượng Sun K khi đang tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Do đó, hành vi của L không có dấu hiệu tội phạm.

- Đối với Văn Thị Mỹ T1: Do có việc gia đình, muốn về quê mà không phải qua thời gian cách ly y tế tập trung nên chị T1 tìm thuê người tổ chức cho mình nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với giá 450USD. Những người này đưa chị T1 đến khu vực biên giới và được Sun K dẫn lối qua kênh Ba Nguyên vào lãnh thổ Việt Nam, sau đó bị phát hiện bắt giữ. Do Văn Thị Mỹ T1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh” theo Điều 347 Bộ luật hình sự. Ủy ban nhân dân xã T đã ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi nhập cảnh trái phép là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với Chann T2: Do muốn đến Bệnh viện Đại học Y dược Tp. Hồ Chí Minh khám bệnh nên Charm T2 đã thuê một người Campuchia tổ chức cho mình nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với số tiền hơn 3.000.000 đồng. Khi đi đến kênh Ba Nguyên thì được Sun K đưa qua kênh nhập cảnh vào Việt Nam thì bị phát hiện bắt giữ. Đồn Biên phòng Cầu Muống thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Tháp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chann T2 và trục xuất về Campuchia.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sun K phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 348; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sun Ko 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu JVJ-X1, màu đen, đã qua sử dụng số IMEL 1: 355653052952212, số IMEL 2: 355653052952200. (Vật chứng vừa nêu hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Sun K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh ĐT;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV-THATA tỉnh ĐT;
- Cơ quan ninh điều tra CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng nghiệp vụ hồ sơ CA tỉnh ĐT;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, VT (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Khắc Thịnh**